

Đô Lương, ngày 27 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 120/2021/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 8 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị T** - Sinh năm 1999

Địa chỉ: Xóm Chợ, xã Nghi Kiều, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Anh Nguyễn Quang Th** - Sinh năm 1991

Địa chỉ: Xóm Long Thọ, xã Hiến Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81,82,83,84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Điều 25 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: **Chị Nguyễn Thị T** và anh **Nguyễn Quang Th**

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: **Chị Nguyễn Thị T** và anh **Nguyễn Quang Th** có 02 con chung là cháu **Nguyễn Anh T**, sinh ngày 01/8/2018 và cháu **Nguyễn Đan N**, sinh ngày 14/6/2020. **Chị Nguyễn Thị T** và anh **Nguyễn Quang Th**

thỏa thuận nuôi con chung như sau: Giao cho Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục con chung Nguyễn Anh T, sinh ngày 01/8/2018 và giao cho anh Nguyễn Quang Th trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục con chung Nguyễn Đan N, sinh ngày 14/6/2020 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Quang Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Các bên được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

Vì lợi ích của con, các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

2.2. Về tài sản chung và các khoản nợ chung : Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Quang Th tự thỏa thuận với nhau và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị T thỏa thuận tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0005637 ngày 12/ 8/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương. Tuyên trả lại cho chị Nguyễn Thị T số tiền 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Đô Lương;
- THADS huyện Đô Lương;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Đại

